

Số: 1619/2022/CV-ĐGVN
V/v: Kế hoạch triển khai Hợp đồng số
275/2022/HĐ-ĐLPC-VNA.PAC ngày
13/12/2022

Ngày 13 tháng 12 năm 2022

Kính gửi: Công ty Điện lực Đắk Lắk

Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam trân trọng cảm ơn Quý Cơ quan đã tin tưởng và hợp tác cùng Công ty chúng tôi trong thời gian qua.

Thực hiện Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số **275/2022/HĐ-ĐLPC-VNA.PAC** ngày **13/12/2022** giữa Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam và Công ty Điện lực Đắk Lắk về việc bán đấu giá tài sản là: *"Tài sản thanh lý đợt 4 năm 2022"*

Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam tiến hành triển khai Hợp đồng đấu giá theo đúng trình tự, thủ tục và quy định của pháp luật về bán đấu giá tài sản, cụ thể như sau:

1. Thông báo bán đấu giá: Thông báo bán đấu giá được đăng công khai trên 02 số báo Đấu thầu ngày 14/12/2022 và ngày 19/12/2022 với các thông tin về tên tài sản; tên, địa chỉ của người có tài sản bán đấu giá; địa điểm đăng ký đấu giá; địa điểm xem, ngày xem tài sản; giá khởi điểm, phí hồ sơ, tiền đặt trước; ngày tổ chức đấu giá; địa điểm bán đấu giá. Thông báo còn được đăng tải trên cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản dgts.moj.gov.vn và website đấu giá trực tuyến taichinhqnamqtc.vn

2. Niêm yết thông báo bán đấu giá: Thông báo bán đấu giá được niêm yết công khai tại trụ sở Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam, tại Nơi bán đấu giá và tại Nơi trưng bày tài sản bán đấu giá (nếu có), việc niêm yết bắt đầu từ ngày 19/12/2022.

3. Bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: từ 08h00 ngày 19/12/2022 đến 16h00 ngày 26/12/2022 (Trừ ngày nghỉ)

4. Xem hiện trạng tài sản: Ngày 22/12/2022 và ngày 23/12/2022 (Giờ hành chính)

5. Chuyển khoản tiền đặt trước: Từ ngày 26/12/2022 đến ngày 28/12/2022 (Báo có đến 16h00).

6. Đấu giá trực tuyến: Ngày 29/12/2022 (từ 9h45 đến 10h45) tại Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: **taichinhqnamqtc.vn**

Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam gửi kèm Thông báo bán đấu giá tài sản để quý Cơ quan được biết và cùng phối hợp thực hiện.

Rất mong nhận được sự hợp tác lâu dài của quý Cơ quan!

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VP.



Nguyễn Thị Thu Giang



HỒ SƠ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

Tên tài sản:

Tài sản thanh lý đợt 4 năm 2022

(Là tài sản của Công ty Điện lực Đắk Lắk được phép bán thanh lý)

Tháng 12/2022

Số: 1620/2022/TB-ĐGVN

V/v: Bán đấu giá tài sản

Ngày 14 tháng 12 năm 2022

THÔNG BÁO BÁN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

1. Tên tài sản đấu giá: Tài sản thanh lý đợt 4 năm 2022

2. Người có tài sản đấu giá: Là tài sản của Công ty Điện lực Đắk Lắk (Địa chỉ: Số 02 Lê Duẩn, Tp. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk). Điện thoại: 0963 555355, khách hàng có thể liên hệ trực tiếp đến Người có tài sản đấu giá theo số điện thoại và địa chỉ nêu trên.

3. Giá khởi điểm: 6.621.000.000 đồng (đã bao gồm thuế GTGT 10%)

(Bằng chữ: Sáu tỷ sáu trăm hai mươi một triệu đồng).

Tiền đặt trước: 662.000.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi hai triệu đồng)

4. Bước giá, hình thức và phương thức đấu giá:

- Bước giá đấu giá: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)
- Hình thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến
- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên

5. Bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: từ 8h00 ngày 19/12/2022 đến ngày 16h00 ngày 26/12/2022 (trừ ngày nghỉ, lễ) tại trụ sở Công ty: Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, Khu đô thị Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, TP Hà Nội.

Phí hồ sơ tham gia đấu giá: 500.000 đồng /hồ sơ

Khách hàng tham khảo hồ sơ, quy chế đấu giá được đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: taichinhqnamqtc.vn

6. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký đấu giá trực tuyến: Có giấy ĐKKD ngành nghề phù hợp, có Giấy phép xử lý chất thải nguy hại (còn hiệu lực ít nhất 06 tháng) có địa bàn hoạt động và mã chất thải phù hợp, trong đó bao gồm: 17 03 04; 18 01 02; 18 02 01; 16 01 13; 16 01 12; 16 01 06; Người đến mua và nộp hồ sơ tham gia đấu giá phải có giấy ủy quyền và CCCD/CMND (nếu không phải là người đại diện theo pháp luật).

Hồ sơ được nộp (02 bộ) là bản chứng thực trong vòng 06 tháng, khách hàng tự đánh dấu mã CTNH trên bản chứng thực để phục vụ việc đối soát bản gốc. Hồ sơ nộp tại Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, Khu đô thị Sài Đồng, quận Long Biên, Hà Nội, hạn cuối đến 16h00 ngày 26/12/2022.

Khách hàng nộp đủ hồ sơ, liên hệ qua điện thoại hoặc chủ động thực hiện đăng ký tài khoản đấu giá trên Trang đấu giá trực tuyến: taichinhqnamqtc.vn, hạn cuối đăng ký trên hệ thống đấu giá trực tuyến đến 16h00 ngày 28/12/2022.

7. Xem hiện trạng tài sản: Ngày 22/12/2022 và ngày 23/12/2022 (8h00 đến 11h00).

Tại các kho thuộc Công ty Điện lực Đắk Lắk – số 53 Trần Quý Cáp, phường Ea Tam, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và các kho thuộc Công ty.

8. Chuyển khoản tiền đặt trước đấu giá: Ngày 26/12/2022 đến ngày 28/12/2022 (Báo có đến 16h00). Thông tin chuyển khoản:

Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam

Số tài khoản: 118 00271 1832 mở tại Vietinbank - CN TP Hà Nội

Nội dung: “Tên đơn vị - nộp tiền đấu giá tài sản của CT Điện lực Đắk Lắk”

9. Thời gian, địa điểm đấu giá trực tuyến: tại Trang điện tử đấu giá trực tuyến: taichinhqnamqtc.vn bắt đầu từ 9h45 đến 10h45 ngày 29/12/2022

(Trường hợp bất khả kháng có sự thay đổi về thời gian bắt đầu cuộc đấu giá trực tuyến, Công ty sẽ gửi thông báo đến các khách hàng đủ điều kiện đấu giá được biết qua Email hoặc điện thoại mà khách hàng đã cung cấp trên đơn đăng ký tham gia đấu giá)

10. Chi tiết xin liên hệ: CÔNG TY ĐGHD ĐẤU GIÁ VIỆT NAM - Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, Khu đô thị Sài Đồng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, TP Hà Nội. ĐT: 024.39842728 /Email: online.daugiavietnam@gmail.com

CÔNG TY ĐGHD ĐẤU GIÁ VIỆT NAM



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thu Giang

Số: 275/QC-ĐGVN

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2022

QUY CHẾ CUỘC ĐẤU GIÁ

Tài sản đấu giá:

Tài sản thanh lý đợt 4 năm 2022

- Căn cứ Bộ Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2017;u
- Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2017;
- Nghị định 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;
- Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 275/2022/HĐ-ĐLPC-VNAPAC ngày 13/12/2022 giữa Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam và Công ty Điện lực Đắk Lắk;
- Căn cứ các văn bản pháp luật, pháp lý khác có liên quan;

Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam ban hành Quy chế cuộc đấu giá tài sản trên bao gồm các điều khoản, cụ thể như sau:

CHƯƠNG I:

QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ, THUẬT NGỮ

- 1.1. **Website** là website đấu giá trực tuyến có tên miền là **taichinhqnamqtc.vn**;
- 1.2. **Đối tượng tham gia đấu giá** là các tổ chức, cá nhân (gọi tắt là: “ *Người tham gia đấu giá*”) thực hiện việc đăng ký trên website đấu giá trực tuyến và trở thành Khách hàng trên website đấu giá trực tuyến;
- 1.3. **Người có tài sản đấu giá/ Đơn vị có tài sản** là cá nhân, tổ chức sở hữu tài sản, người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền bán đấu giá hoặc người có quyền đưa tài sản ra bán đấu giá theo thỏa thuận hoặc theo quy định pháp luật;
- 1.4. **Người trúng đấu giá** là cá nhân, tổ chức trả giá cao nhất so với giá khởi điểm hoặc bằng giá khởi điểm trong trường hợp không có người trả giá cao hơn giá khởi điểm khi đấu giá theo phương thức trả giá lên hoặc là người chấp nhận mức giá đã giảm trong trường hợp đấu giá theo phương thức đặt giá xuống.
- 1.5. **Giá khởi điểm** là giá ban đầu thấp nhất của tài sản đưa ra đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên; là giá ban đầu cao nhất của tài sản đấu giá trong trường hợp đấu giá theo phương thức đặt giá xuống;
- 1.6. **Bước giá** là mức chênh lệch tối thiểu của lần trả giá sau so với lần trả giá liền kề trong trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên. Bước giá do Người có tài sản đấu giá quyết định và được thể hiện bằng văn bản.

1.7. **Phương thức trả giá lên** là phương thức đấu giá theo đó người tham gia đấu giá trả giá từ thấp đến cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm;

1.8. **Đồng tiền** là đồng tiền sử dụng trong mọi giao dịch theo quy định tại quy chế này là Việt Nam đồng (viết tắt là VND);

1.9. **Tiền đặt trước** là một khoản tiền nhất định người tham gia đấu giá phải nộp để xác định trách nhiệm tham gia cuộc đấu giá. Khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc khi người tham gia đấu giá được đấu giá viên xác định là người trúng đấu giá;

1.10. **Thời gian** là thời gian của hệ thống website đấu giá trực tuyến **taichinhqnamqtc.vn** được tính theo múi giờ Việt Nam GMT+7, độ chính xác là 1/1000 giây.

Thời gian bao gồm: **Ngày** là ngày dương lịch được tính theo múi giờ Việt Nam GMT+7; **Giờ** là giờ được ghi nhận trên hệ thống website đấu giá trực tuyến **taichinhqnamqtc.vn** được tính theo múi giờ Việt Nam GMT+7;

1.11 **Các từ ngữ, thuật ngữ khác** được sử dụng tại quy chế này được hiểu theo nghĩa các từ, thuật ngữ theo quy định tại Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu giá tài sản.

ĐIỀU 2. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA ĐẤU GIÁ

Các khách hàng có đủ các điều kiện sau đây thì được tham gia đấu giá:

- 2.1- Có đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- 2.2- Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;
- 2.3- Đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Điều 6 Quy chế này;
- 2.4- Không thuộc các đối tượng không được tham gia đấu giá theo quy định của Pháp luật về đấu giá tài sản và luật chuyên ngành (nếu có).
- 2.5- Trường hợp có hai doanh nghiệp trở lên cùng thuộc một Tổng công ty thì chỉ được một doanh nghiệp tham gia đấu giá; Tổng công ty với công ty thành viên, Công ty mẹ và Công ty con, doanh nghiệp liên danh/liên kết/ hợp tác theo đúng quy định của pháp luật với một doanh nghiệp khác thì chỉ được một doanh nghiệp đại diện cho liên danh/liên kết tham gia đấu giá. Trường hợp, đơn vị đăng ký tham gia với tư cách đại diện cho một liên danh/liên kết, bắt buộc đơn vị nhận liên danh/liên kết phải có cam kết gửi Công ty Điện lực Đắk Lắk về việc vận chuyển, lưu giữ và xử lý CTNH theo quy định của pháp luật và phải hoàn trả chứng từ xử lý CTNH trong vòng 06 tháng.

ĐIỀU 3. NGUYÊN TẮC ĐẤU GIÁ

3.1- Việc đấu giá tài sản phải tuân thủ quy định của pháp luật, bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan; Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên.

3.2- Người mua được tài sản đấu giá là người trả giá hợp lệ cao nhất (không thấp hơn giá khởi điểm) và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá, được coi là đã chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản.

3.3- Cuộc đấu giá chỉ được tiến hành khi có từ 02 (hai) khách hàng trở lên tham gia đấu giá.

CHƯƠNG II:

TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ

ĐIỀU 4. NGƯỜI CÓ TÀI SẢN, TÀI SẢN ĐẤU GIÁ, GIÁ KHỞI ĐIỂM, BƯỚC GIÁ, PHÍ HỒ SƠ THAM GIA, TIỀN ĐẶT TRƯỚC.

- **Đơn vị có tài sản:** Công ty Điện lực Đắk Lắk - Số 02 Lê Duẩn, Tp. Buôn Ma Thuột, Tỉnh Đắk Lắk

- **Tài sản đấu giá:** Tài sản thanh lý đợt 4 năm 2022

Trong đó có các mã quản lý chất thải nguy hại (CTNH) gồm: 17 03 04; 18 01 02; 18 02 01; 16 01 13; 16 01 12; 16 01 06;

- **Giá khởi điểm: 6.621.000.000 đồng** (đã bao gồm thuế VAT 10%)

(Bằng chữ: Sáu tỷ sáu trăm hai mươi một triệu đồng).

Giá khởi điểm của tài sản đấu giá là giá bán tại nơi đang trưng bày tài sản. Người trúng đấu giá chịu toàn bộ chi phí bốc dỡ, vận chuyển tài sản từ nơi đang trưng bày tài sản về kho bãi của mình.

- **Bước giá: 20.000.000 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi triệu đồng).

- **Tiền bán hồ sơ cho người tham gia đấu giá: 500.000 đồng/ 01 hồ sơ.**

- **Nơi có tài sản đấu giá/ nơi trưng bày tài sản:** Tại các kho thuộc Công ty Điện lực Đắk Lắk - số 53 Trần Quý Cáp, phường Ea Tam, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và các kho thuộc Công ty.

- **Tiền đặt trước: 662.000.000 đồng** (Bằng chữ: Sáu trăm sáu mươi hai triệu đồng).

***Lưu ý:**

Khách hàng thực hiện chuyển khoản tiền đặt trước theo đúng quy định tại Điều 39 Luật đấu giá tài sản 2016 (chuyển khoản từ tài khoản của đơn vị/tổ chức có tên trên đơn đăng ký tham gia đấu giá)

ĐIỀU 5. THỜI GIAN TIẾP NHẬN HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ.

5.1. Thời gian bán và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (giờ hành chính): Từ 8h00 ngày 19/12/2022 đến ngày 16h00 ngày 26/12/2022 (trừ ngày nghỉ, lễ).

Khách hàng tham khảo Quy chế cuộc đấu giá được niêm yết công khai trên website **taichinhqnamqtc.vn**. Sau khi tham khảo hồ sơ, quy chế đấu giá, nếu khách hàng có nhu cầu tham gia đấu giá tài sản, khách hàng chuẩn bị các tài liệu như quy định tại **khoản 6.2 Điều 6** Quy chế này và thực hiện nộp hồ sơ tham gia đấu giá tại Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam - Địa chỉ: Ô số 6, Tầng 1, Tòa nhà Sunrise IIA, NO2A, KĐT Sài Đồng, P. Phúc Đồng, Q. Long Biên, TP Hà Nội, hạn cuối đến 16h00 ngày 26/12/2022.

(Hồ sơ được nộp là bản chứng thực (02 bộ) trong vòng 06 tháng, có bản gốc để đối chiếu đối)

- Khách hàng liên hệ qua điện thoại: **024.39842728/ 0976 448 446** để được Công ty hướng dẫn thủ tục **đăng ký tài khoản** trên Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến **taichinhqnamqtc.vn** để đăng ký tham gia đấu giá trực tuyến.

***Lưu ý:**

- Chỉ tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá gửi qua bưu điện đối với những hồ sơ đã được Công ty đối soát với bản gốc tại thời điểm khách hàng làm thủ tục mua hồ sơ tham gia đấu giá.

- Thời gian tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá qua đường bưu điện là thời gian Công ty đấu giá nhận được hồ sơ do đơn vị Bưu điện chuyển đến và là thời gian xác nhận khách hàng tham gia đấu giá nộp hồ sơ.

5.2. Thời gian, địa điểm xem tài sản (trừ ngày nghỉ, từ 8h00 đến 11h00): ngày 22/12/2022 và ngày 23/12/2022 tại các kho số 53 Trần Quý Cáp, phường Ea Tam, TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk và các kho thuộc Công ty.

***Lưu ý:**

- Khi đi xem tài sản khách hàng phải mang theo giấy tờ tùy thân, Người có tài sản sẽ tổ chức cho các khách hàng xem tài sản theo danh sách do Công ty đấu giá cung cấp.

- Xem tài sản không là điều kiện bắt buộc đối với khách hàng đăng ký tham gia đấu giá, do đó khách hàng tự chịu trách nhiệm về việc hiểu rõ các tính chất, đặc điểm, số lượng và chất lượng tài sản đấu giá hoặc tự cam kết về việc không có nhu cầu xem hiện trạng tài sản, chấp nhận danh mục tài sản như mô tả tại hồ sơ đấu giá.

5.3. Thời gian nộp tiền đặt trước: Ngày 26/12/2022 đến ngày 28/12/2022 (Báo có đến 16h00)

- Hình thức nộp tiền đặt trước: Nộp chuyển khoản

- Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Đấu giá Việt Nam

- Số tài khoản: 118 002 711 832 - mở tại: Vietinbank - Chi nhánh TP Hà Nội

- Nội dung: Tên đơn vị - nộp tiền đấu giá tài sản của CT Điện lực Đắk Lắk.

***Lưu ý:**

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải nộp đủ một lần tiền đặt trước vào tài khoản Công ty đấu giá đúng thời hạn quy định (*Mọi khoản phí liên quan đến việc chuyển tiền và nhận lại tiền đặt trước (nếu có) do khách hàng chịu theo mức phí quy định của Ngân hàng*)

- Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam không có bất kỳ thỏa thuận nào với khách hàng về việc chấp thuận khách hàng nộp chuyển khoản tiền đặt trước sau thời điểm hết hạn theo Thông báo đã phát hành công khai. Chứng từ “ Báo có” đến tài khoản của Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam sau 16h00 của ngày hết hạn được coi là không hợp lệ, không đủ điều kiện tham gia cuộc đấu giá trực tuyến. Trường hợp, khách hàng chuyển khoản tiền đặt trước sớm hơn ngày theo thông báo đã phát hành công khai được hiểu là khách hàng tự nguyện nộp sớm theo nhu cầu của khách hàng và vẫn được coi là hợp lệ.

5.4. Hình thức, phương thức đấu giá: Đấu giá trực tuyến theo phương thức trả giá lên

5.5. Thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá: Từ 09 giờ 45 phút đến 10 giờ 45 phút ngày 29/12/2022

- Địa điểm đấu giá: website đấu giá trực tuyến: **taichinhqnamqtc.vn**

ĐIỀU 6. ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ, HỒ SƠ THAM GIA ĐẤU GIÁ.

6.1. Điều kiện đăng ký tham gia đấu giá:

6.1.1. Mọi tổ chức, cá nhân có nhu cầu đấu giá, có năng lực tài chính được đăng ký tham gia đấu giá và chuẩn bị hồ sơ tham gia theo khoản 6.2 Điều 6 Quy chế này.

6.1.2. Nộp hồ sơ tham gia đấu giá theo đúng thời hạn quy định tại Quy chế này và theo Thông báo bán đấu giá được phát hành công khai.

6.1.3. Nộp tiền đặt trước và tiền phí hồ sơ tham gia đấu giá theo đúng thời hạn quy định tại Quy chế này và theo Thông báo bán đấu giá được phát hành công khai.

6.1.4. Những người sau đây không được đăng ký tham gia đấu giá:

+ *Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;*

+ *Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;*

+ *Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật. Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của những người này;*

+ *Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.*

6.2. Hồ sơ tham gia đấu giá:

Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải nộp hồ sơ tham gia đấu giá trực tiếp hoặc gửi qua đường Bưu điện theo đúng thời gian đã thông báo, hồ sơ tham gia đấu giá gồm có:

(1). Đơn đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu do Công ty đấu giá ban hành).

(2). Giấy ủy quyền nếu không phải là người trực tiếp đăng ký đấu giá hoặc người đại diện theo pháp luật của đơn vị/ tổ chức đăng ký tham gia đấu giá;

(3) Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu của khách hàng tham gia đấu giá là người đại diện theo pháp luật hoặc khách hàng tham gia đấu giá là người được ủy quyền.

(4). Giấy phép đăng ký doanh nghiệp/Quyết định thành lập; Giấy phép xử lý chất thải nguy hại còn hiệu lực theo qui định của pháp luật về môi trường.

(5). Chứng từ đã nộp khoản tiền đặt trước, tiền phí tham gia;

***Lưu ý:**

- Khách hàng phải nộp đủ các tài liệu như nêu trên, mọi sự điều chỉnh giấy tờ hồ sơ của khách hàng tham gia đấu giá chỉ được xem xét giải quyết nếu thời hạn nộp hồ sơ chưa kết thúc. Các loại giấy tờ là bản sao phải được chứng thực trong vòng 06 tháng (tính đến ngày tổ chức cuộc đấu giá);

- Đối với tài liệu số (5) tại khoản 6.2 Điều 6 Quy chế này, sau khi thực hiện xong việc chuyển khoản, khách hàng gửi bản chụp chứng từ đã nộp khoản tiền đặt trước, vào thư điện tử Email: online.daugiavietnam@gmail.com để Công ty thực hiện đối soát.

ĐIỀU 7. TIỀN ĐẶT TRƯỚC VÀ XỬ LÝ TIỀN ĐẶT TRƯỚC

7.1. Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam (theo quy định tại khoản 5.3 Điều 5 Quy chế này) đúng thời gian quy định.

7.2. Khách hàng tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia cuộc đấu giá và được nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản đã niêm yết, thông báo công khai.

7.3. Khoản tiền đặt trước được xử lý như sau:

- Khách hàng nộp tiền đặt trước không đủ, nộp không đúng thời hạn quy định thì không được tham gia đấu giá, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá Khách hàng phải đến Công ty đấu giá cung cấp thông tin số tài khoản để được hoàn trả lại tiền đặt trước. Số tiền nhận lại không được tính lãi suất trong bất kỳ trường hợp nào, phí chuyển khoản do khách hàng chịu;

- Khách hàng không trúng đấu giá được trả lại tiền đặt trước trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá, phí chuyển khoản do khách hàng chịu.

- Khoản tiền đặt trước của người trúng đấu giá được chuyển thành tiền đặt cọc để đảm bảo nghĩa vụ thực hiện hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá, Công ty ĐGHD Đấu giá Việt Nam sẽ trả lại cho khách hàng trúng đấu giá sau khi Người có tài sản nhận được đủ tiền trúng đấu giá.

- Trường hợp người đăng ký tham gia đấu giá vi phạm một trong các quy định tại Điều 14 của Quy chế này thì sẽ không được trả lại khoản tiền đặt trước.

CHƯƠNG III TỔ CHỨC CUỘC ĐẤU GIÁ

ĐIỀU 8. CÁCH THỨC ĐĂNG KÝ THAM GIA CUỘC ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

- Khách hàng chủ động truy cập vào website đấu giá trực tuyến: taichinhqnamqtc.vn để Đăng ký tài khoản (nếu khách hàng chưa có tài khoản) và **ĐĂNG NHẬP** bằng tài khoản do khách hàng vừa tự tạo để **ĐĂNG KÝ** tham gia đấu giá trực tuyến.

- Đối với các khách hàng đã có tài khoản truy cập trên website taichinhqnamqtc.vn đã được xác thực, khách hàng sử dụng tài khoản đã có để **ĐĂNG NHẬP** và thực hiện **Đăng ký tham gia đấu giá** theo hướng dẫn của hệ thống đấu giá trực tuyến.

- Đối với các khách hàng nộp đủ hồ sơ tham gia đấu giá, việc đăng nhập để đăng ký tham gia đấu giá trên website đấu giá trực tuyến phải được khách hàng thực hiện chậm nhất đến **16h00 ngày 28/12/2022**, sau thời gian này nếu khách hàng không đăng nhập để thao tác đăng ký đấu giá thì nút “ **VUI LÒNG ĐĂNG NHẬP ĐỂ ĐĂNG KÝ**

ĐẤU GIÁ” sẽ không còn hiển thị trên hệ thống, khách hàng không thể tham gia cuộc đấu giá trực tuyến khi hệ thống đã kết thúc thời gian đăng ký trực tuyến.

***Lưu ý:**

- Khách hàng phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền kết nối mạng internet để đảm bảo việc đăng ký đấu giá đúng hạn theo Thông báo đấu giá.

- Khách hàng phải cung cấp chính xác, đầy đủ các thông tin, tài liệu hồ sơ tại Điều 9 Quy chế này và tiến hành tạo tài khoản trên website trực tuyến theo hướng dẫn để đăng ký tham gia đấu giá.

- Các trường hợp phản hồi sau thời hạn đăng ký sẽ không đủ điều kiện tham gia đấu giá kể cả đối với các khách hàng đã nộp phí tham gia đấu giá, tiền đặt trước. Khoản tiền đặt trước của khách hàng đã nộp sẽ được hoàn lại trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày cuộc đấu giá kết thúc.

ĐIỀU 9. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ TRÊN WEBSITE ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

Khách hàng đăng nhập để đăng ký tham gia đấu giá trên website **taichinhqnamqtc.vn** phải hoàn thiện đầy đủ các thông tin theo hướng dẫn của hệ thống, cụ thể như sau:

- Tên tổ chức; - Tên đăng nhập; Mật khẩu;
- Số điện thoại liên hệ; - Địa chỉ email liên hệ;
- Tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức; Chức vụ;
- Tên và CMND/CCCD của người được ủy quyền
- Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế/ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; ngày cấp, nơi cấp; - Địa chỉ trụ sở;
- Tải lên website file ảnh/scan Giấy phép ĐKKD, Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ Chiếu của người đại diện theo pháp luật của tổ chức theo các nội dung yêu cầu khi đăng ký tài khoản.
- Thông tin tài khoản ngân hàng nhận lại tiền đặt trước của đơn vị đăng ký tham gia đấu giá trong trường hợp không trúng đấu giá.

***Lưu ý:**

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp trên Website **taichinhqnamqtc.vn**. Trường hợp khách hàng cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

- Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá tự chịu trách nhiệm về việc bảo mật và sử dụng tài khoản của mình khi truy cập trên Website **taichinhqnamqtc.vn**

ĐIỀU 10. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN CUỘC ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

10.1- Đăng nhập hệ thống đấu giá trực tuyến: Người tham gia đấu giá sử dụng tài khoản của mình truy cập vào Trang thông tin điện tử đấu giá trực tuyến: **taichinhqnamqtc.vn** và thực hiện việc trả giá từ thấp lên cao cho đến khi xác định được người trả giá cao nhất so với giá khởi điểm trong thời gian trả giá.

10.2- Cách thức trả giá :

- Hệ thống đấu giá trực tuyến thực hiện theo cách thức trả giá liên tục (không theo vòng), người trước trả xong đến người sau trả giá, liên tục cho đến khi hết thời

gian trả giá theo quy định (60 phút). Không giới hạn số lần trả giá, mỗi khách hàng đều có thể tham gia trả giá nhiều lần.

- Yêu cầu về mức giá trả : **Mức giá của người trả sau phải cao hơn mức giá của người trả trước liền kề một số tiền bằng bội số của bước giá quy định.**

Trên giao diện hệ thống đấu giá, giá người trả trước liền kề được hiển thị là **“Giá cao nhất hiện tại”** để người trả sau có căn cứ đưa ra mức giá của mình cho phù hợp với yêu cầu trên.

Mỗi lần trả giá, khách hàng phải bấm chọn số bước giá theo ý muốn của mình (số bước giá được lập trình từ 1,2,3,... đến 100) rồi click vào biểu tượng “chiếc búa” để trả giá (số bước giá và biểu tượng “chiếc búa” được hiển thị trên màn hình giao diện của khách hàng).

VD: Giá khởi điểm 6.621.000.000 đồng, bước giá 20.000.000 đồng. Nếu khách hàng lựa chọn số bước giá là 5 thì mức giá khách hàng sẽ trả là $6.621.000.000 \text{ đồng} + (20.000.000 \text{ đồng} \times 5) = 6.721.000.000 \text{ đồng}$.

- Sau khi click vào biểu tượng “chiếc búa”, hệ thống sẽ nổi lên số tiền bạn muốn trả đồng thời với dòng chữ hỏi “Bạn có chắc chắn muốn trả giá này không? Khách hàng bấm “OK” để hoàn thành việc trả giá.

- Cuộc đấu giá được tiến hành liên tục như trên, hết người này đến người khác cho đến khi hết thời gian trả giá và xác định được người trúng đấu giá.

** Lưu ý: Người tham gia đấu giá phải tự trang bị máy móc, thiết bị, đường truyền kết nối mạng internet để đảm bảo việc tham gia cuộc đấu giá trực tuyến đúng thời gian quy định tại Quy chế này.*

10.3-Xác định người trúng đấu giá:

- Tại thời điểm kết thúc cuộc đấu giá, đấu giá viên được Công ty Đấu giá Hợp danh Đấu giá Việt Nam phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến xác định người trúng đấu giá như sau:

+ Người trúng đấu giá là người có giá trả hợp lệ cao nhất và có thời gian trả giá sớm nhất được hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến ghi nhận tại thời điểm kết thúc việc trả giá.

+ Trường hợp kết thúc thời gian đấu giá, có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì người trả giá sớm nhất theo ghi nhận của hệ thống thông tin đấu giá trực tuyến là người trúng đấu giá.

- Đấu giá viên được Công ty ĐGHĐ Đấu giá Việt Nam phân công chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến căn cứ kết quả xác định người trúng đấu giá công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến ngay sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

- Kết quả cuộc đấu giá trực tuyến được đăng công khai trên hệ thống đấu giá trực tuyến và được gửi vào địa chỉ email của người tham gia đấu giá đã đăng ký với Công ty ĐGHĐ Đấu giá Việt Nam ngay sau khi công bố người trúng đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến.

ĐIỀU 11. THÔNG BÁO KẾT QUẢ CUỘC ĐẤU GIÁ

11.1. Ngay sau khi có kết quả đấu giá trực tuyến, Tổ chức đấu giá tài sản thông báo kết quả đấu giá cho khách hàng trúng đấu giá.

11.2. Thông báo ghi rõ các thông tin về tài sản đấu giá, thời điểm bắt đầu và kết thúc việc trả giá, thời điểm hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận giá trúng đấu giá.

ĐIỀU 12. BIÊN BẢN CUỘC ĐẤU GIÁ

12.1. Biên bản cuộc đấu giá trực tuyến ghi nhận thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá, thời điểm kết thúc cuộc đấu giá, số người tham gia đấu giá, giá trúng đấu giá,

người trúng đấu giá. Diễn biến của cuộc đấu giá được hệ thống đấu giá trực tuyến ghi nhận được trích xuất, có xác nhận của Tổ chức đấu giá tài sản vận hành Trang thông tin đấu giá trực tuyến và đính kèm biên bản đấu giá.

12.2. Biên bản đấu giá phải được lập tại thời điểm kết thúc việc trả giá và có chữ ký của đấu giá viên chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện cuộc đấu giá trực tuyến, người ghi biên bản, người có tài sản đấu giá.

Biên bản đấu giá được gửi vào địa chỉ Email của khách hàng trúng đấu giá sau khi kết thúc cuộc đấu giá. Khách hàng trúng đấu giá có trách nhiệm in biên bản đấu giá, ký tên và gửi về Tổ chức đấu giá tài sản trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá.

Khách hàng trúng đấu giá không ký biên bản và nộp lại biên bản đấu giá đã ký cho Tổ chức đấu giá tài sản trong thời hạn nêu trên được coi là từ chối ký biên bản đấu giá và coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá, khoản tiền đặt trước của khách hàng này không được hoàn trả và số tiền này thuộc về đơn vị có tài sản.

ĐIỀU 13. CÁC TRƯỜNG HỢP VI PHẠM BỊ TRUẤT QUYỀN THAM GIA CUỘC ĐẤU GIÁ

Khách hàng tham gia đấu giá bị truất quyền tham gia đấu giá trong các trường hợp sau đây:

13.1. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham gia cuộc đấu giá.

13.2. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

13.3. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản.

13.4. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

13.5. Người rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 15 Quy chế này.

13.6. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

ĐIỀU 14. CÁC TRƯỜNG HỢP VI PHẠM KHÔNG ĐƯỢC NHẬN LẠI TIỀN ĐẶT TRƯỚC

14.1. Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia cuộc đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

***Lưu ý:**

Thuật ngữ “không tham gia cuộc đấu giá” được hiểu là khách hàng đã thao tác đăng ký tham gia đấu giá trên hệ thống đấu giá trực tuyến theo đúng thời hạn quy định, được phê duyệt đủ điều kiện tham gia cuộc đấu giá trực tuyến nhưng không đăng nhập vào phòng đấu giá hiển thị trên website đấu giá trực tuyến taichinhqnamqtc.vn trong thời gian đấu giá (kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến trước thời điểm kết thúc thời gian đấu giá).

14.2. Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại Điều 13 Quy chế này.

14.3. Khách hàng trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá.

14.4. Rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 15 của Quy chế này.

14.5. Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 15 của Quy chế này.

ĐIỀU 15. RÚT LẠI GIÁ ĐÃ TRẢ

15.1. Trong thời gian đấu giá (*kể từ thời điểm bắt đầu tiến hành đấu giá đến thời điểm kết thúc đấu giá*), nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá xác nhận công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó, nếu thời gian cuộc đấu giá chưa kết thúc.

15.2. Người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham gia cuộc đấu giá và không được nhận lại khoản tiền đặt trước.

ĐIỀU 16. TỪ CHỐI KẾT QUẢ TRÚNG ĐẤU GIÁ

16.1. Kết thúc thời gian trả giá, màn hình Người trúng đấu giá sẽ hiển thị nút “Chấp nhận” hoặc “Từ chối” kết quả trúng đấu giá. Trong thời gian 15 (mười lăm) phút, Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Chấp nhận” hoặc không bấm nút nào, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá đồng ý với kết quả đấu giá.

16.2. Nếu Người trúng đấu giá bấm nút “Từ chối”, hệ thống sẽ ghi nhận Người trúng đấu giá từ chối kết quả trúng đấu giá (*Khi đó người trúng đấu giá sẽ bị mất tiền đặt trước do từ chối kết quả trúng đấu giá*) và xét giá trả liền kề nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá. Khi đó, trên màn hình của Người trả giá liền kề sẽ hiển thị nút “Chấp nhận” hoặc “Từ chối” kết quả trúng đấu giá, nếu Người trả giá liền kề bấm nút “Chấp nhận”, hệ thống sẽ ghi nhận Người trả giá liền kề là người trúng đấu giá. Nếu người trả giá liền kề bấm nút “Từ chối” hoặc trong thời gian 15 (mười lăm) phút Người trả giá liền kề không bấm nút nào, hệ thống sẽ ghi nhận Người trả giá liền kề không đồng ý với kết quả đấu giá.

Biên bản đấu giá và các tài liệu khác sẽ được gửi cho Người trúng đấu giá với giá liền kề, nếu người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

16.3. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành. Người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá sẽ không bị mất tiền đặt trước.

ĐIỀU 17. XỬ LÝ TRƯỜNG HỢP PHÁT SINH DO LỖI KỸ THUẬT CỦA HỆ THỐNG ĐẤU GIÁ TRỰC TUYẾN

17.1. Trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản khiến cuộc đấu giá không bắt đầu được, Tổ chức đấu giá tài sản dừng cuộc đấu giá trực tuyến và thông báo ngay bằng văn bản cho Người có tài sản quyết định thời gian đấu giá lại.

17.2. Tổ chức đấu giá tài sản hủy cuộc đấu giá trực tuyến trong trường hợp do lỗi kỹ thuật của hệ thống đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản khiến người tham gia đấu giá không tiếp tục trả giá được sau khi cuộc đấu giá bắt đầu và thông báo bằng văn bản cho người có tài sản biết để quyết định thời gian đấu giá lại.

17.3. Trường hợp cuộc đấu giá không tổ chức được thì khách hàng đăng ký tham gia đấu giá được hoàn lại tiền hồ sơ, tiền đặt trước đã nộp trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức cuộc đấu giá.

CHƯƠNG IV
THỜI HẠN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG MUA BÁN, THANH TOÁN
VÀ BÀN GIAO TÀI SẢN

ĐIỀU 18. THỜI HẠN KÝ KẾT HỢP ĐỒNG MUA BÁN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ VÀ THANH TOÁN TIỀN MUA TÀI SẢN ĐẤU GIÁ.

Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc bán đấu giá thành Khách hàng trúng đấu giá liên hệ Đơn vị có tài sản và Công ty đấu giá để ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hợp đồng mua bán được các bên ký kết theo pháp luật về dân sự.

Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết. Khách hàng trúng đấu giá thanh toán đủ tiền mua tài sản cho Đơn vị có tài sản. Nếu chậm thanh toán quá 05 ngày so với tiến độ thanh toán nêu trên hoặc không đến ký kết hợp đồng mua bán, khách hàng trúng đấu giá bị xem là đơn phương hủy bỏ hợp đồng, đồng thời bị coi là từ chối mua tài sản bán đấu giá và toàn bộ số tiền đã nộp (tiền đặt trước khi đăng ký tham gia đấu giá) thuộc về Đơn vị có tài sản.

ĐIỀU 19. THỜI HẠN, PHƯƠNG THỨC BÀN GIAO TÀI SẢN ĐẤU GIÁ

Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày Đơn vị có tài sản nhận đủ số tiền bán tài sản do khách hàng trúng đấu giá thanh toán, Đơn vị có tài sản tổ chức bàn giao trực tiếp toàn bộ tài sản, hồ sơ liên quan cho khách hàng trúng đấu giá.

Trường hợp phát sinh vướng mắc làm chậm công tác bàn giao tài sản thì Đơn vị có tài sản và khách hàng trúng đấu giá có trách nhiệm thông báo cho nhau bằng văn bản và trên cơ sở cùng nhau bàn bạc, tự giải quyết sự việc. Đơn vị có tài sản tự chịu trách nhiệm và bồi thường về những thiệt hại gây ra cho khách hàng trúng đấu giá (nếu có) theo quy định pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG V
TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

ĐIỀU 20. TRÁCH NHIỆM CỦA KHÁCH HÀNG THAM GIA ĐẤU GIÁ.

- Tự chịu trách nhiệm về thông tin, giấy tờ, tài liệu đã nộp khi đăng ký tham gia đấu giá.

- Tự đi xem hiện trạng tài sản đúng thời gian quy định, nghiên cứu kỹ bản Quy chế này trước khi nộp Hồ sơ tham gia đấu giá. Mọi khiếu nại thắc mắc, hay có sai lệch về thông tin tài sản phải thông báo bằng văn bản cho Công ty đấu giá giải quyết trước thời hạn kết thúc nộp Hồ sơ tham gia đấu giá. Nếu không có khiếu nại gì, coi như khách hàng đã chấp nhận thông tin liên quan đến tài sản bán đấu giá. Mọi khiếu nại liên quan đến tài sản sau khi kết thúc thời hạn nộp Hồ sơ tham gia đấu giá sẽ không được giải quyết.

- Tự tìm hiểu kỹ về hiện trạng hiện nay của tài sản và hồ sơ pháp lý tài sản đấu giá, hiểu rõ quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm và rủi ro phát sinh của việc mua tài sản đấu giá, đồng thời cam kết không khiếu nại, tranh chấp, khởi kiện sau khi trúng đấu giá.

- Khách hàng tham gia đấu giá được coi là đã chấp thuận hiện trạng, tình trạng pháp lý của tài sản và tuân thủ mọi quy định tại quy chế này.

ĐIỀU 21. TRÁCH NHIỆM CỦA KHÁCH HÀNG MUA ĐƯỢC TÀI SẢN

- Tự liên hệ với Đơn vị có tài sản để nhận tài sản đúng như hiện trạng tài sản đã xem xét, trước khi đăng ký tham gia đấu giá.

- Chịu toàn bộ các khoản chi phí, nghĩa vụ tài chính có liên quan đến toàn bộ tài sản trúng đấu giá, tính từ ngày tài sản được nhận trên thực tế. Các khoản chi phí liên quan đến việc nhận tài sản như: Chi phí thuê nhân công, thuê phương tiện vận chuyển máy móc, thiết bị phục vụ cho việc nhận tài sản; chi phí tháo dỡ, bốc xếp, thu gom, vận chuyển, xử lý tài sản từ nơi đang trưng bày tài sản về kho bãi của mình..... chịu mọi rủi ro, tổn thất, trách nhiệm và các chi phí phát sinh khác trong quá trình bàn giao tài sản trúng đấu giá. Đơn vị có tài sản và Công ty đấu giá không chịu bất kỳ một khoản chi phí nào trong suốt quá trình giao toàn bộ tài sản cho người trúng đấu giá, tính từ ngày bàn giao tài sản.

- Bảo quản, vận chuyển, xử lý môi trường, xử lý chất thải nguy hại (nếu có)... theo đúng quy định của pháp luật. Đảm bảo an toàn lao động, an toàn cháy nổ trong suốt quá trình giao nhận tài sản.

- Kể từ thời điểm bàn giao tài sản tại nơi đang trưng bày tài sản, mọi quyền lợi, trách nhiệm và nghĩa vụ liên quan đến tài sản đấu giá sẽ được chuyển giao từ người có tài sản đấu giá sang người trúng đấu giá.

ĐIỀU 22. TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG TY ĐẤU GIÁ

Thực hiện theo đúng các quy định tại quy chế này và Luật đấu giá tài sản.

Không giải quyết các vấn đề pháp lý liên quan đến tài sản bán đấu giá; Không chịu trách nhiệm về chất lượng, chủng loại cũng như sự thiếu đồng bộ, chi tiết phụ kiện kèm theo tài sản bán đấu giá.

ĐIỀU 23. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐƠN VỊ CÓ TÀI SẢN.

Tài sản được bán trên cơ sở thực tế mà khách hàng đã được xem xét hiện trạng tài sản, tham khảo kỹ, đầy đủ Hồ sơ pháp lý về nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản. Vì vậy, Đơn vị có tài sản chịu trách nhiệm giải quyết mọi vấn đề pháp lý liên quan đến tài sản, bàn giao đúng hiện trạng tài sản như khách hàng đã tham khảo xem xét thực tế.

CHƯƠNG VI CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

ĐIỀU 24. CHỊU RỦI RO VÀ BẤT KHẢ KHÁNG.

Đơn vị có tài sản chịu rủi ro đối với tài sản bán đấu giá cho đến khi tài sản được bàn giao cho người mua, người mua chịu rủi ro kể từ khi nhận bàn giao tài sản bán đấu giá. Công ty đấu giá không chịu trách nhiệm về bất cứ rủi ro nào xảy ra đối với tài sản bán đấu giá nói trên.

Cuộc bán đấu giá này không thể thực hiện do các trường hợp bất khả kháng như: Thiên tai, dịch họa, có yêu cầu ngừng mở cuộc bán đấu giá, huỷ bỏ kết quả bán đấu giá, huỷ bỏ hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá của Đơn vị có tài sản, Cơ quan chức năng có thẩm quyền ... Đơn vị có tài sản, Công ty đấu giá, các khách hàng tham gia đấu giá và người mua được tài sản phải thực hiện theo, các vấn đề có liên quan được khôi phục về nguyên trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau tài sản đã nhận, nếu không hoàn trả được bằng hiện vật thì phải trả bằng tiền. Bên có lỗi gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 25. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Cán bộ của Công ty đấu giá, người tham gia đấu giá và các cá nhân/tổ chức có liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế cuộc đấu giá này.

Đơn vị có tài sản, Tổ chức đấu giá tài sản và các khách hàng tham gia đấu giá có trách nhiệm thực hiện theo đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo qui định tại Quy chế này và các qui định pháp luật liên quan.

Mọi trường hợp phát sinh giữa các bên sẽ được giải quyết theo qui định tại Quy chế này, trong trường hợp bản Quy chế này không qui định, tranh chấp giữa các bên sẽ được giải quyết theo qui định tại Luật đấu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn thi hành cũng như các quy định pháp luật khác liên quan.

CÔNG TY ĐGHD ĐẤU GIÁ VIỆT NAM



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thu Giang

PHỤ LỤC: DANH MỤC VTTB THU HỒI BÁN THANH LÝ ĐỢT 4-2022

ST T	Mã VT	Tên Vật tư	Mã CTNH	DVT	Số lượng
	A	VTTB thông thường			
	I	Quyết định số: 8708/QĐ-EVNPC ngày 28/11/2022			
	1	Kho:DLA 15Q Thanh Lý			
1	3.15.27.055.000.00.D50	Cáp nhôm trần A 35 mm2		Kg	0,7
2	3.15.27.056.000.00.D50	Cáp nhôm trần A 50 mm2		Kg	449,6
3	3.15.27.057.000.00.D50	Cáp nhôm trần A 70 mm2		Kg	29,2
4	3.15.28.206.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 50/8 mm2		Kg	5.993,7
5	3.15.28.206.VIE.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 50/8,0 mm2		Kg	632,60
6	3.15.28.207.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 70/11 mm2		Kg	41.979,2
7	3.15.28.209.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 95/16 mm2		Kg	33.228,5
8	3.15.28.008.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 95/16 mm2		Kg	3.300,0
9	3.15.28.211.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 120/19 mm2		Kg	3.750,0
10	3.15.28.216.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 185/24 mm2		Kg	1.174,3
11	3.15.28.217.000.00.D50	Cáp nhôm trần lõi thép ACSR 185/29 mm2		Kg	139,0
12	3.15.60.005.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A35 mm2		Mét	6.518,6
13	3.15.60.006.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A50 mm2		Mét	8.462,10
14	3.15.60.006.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A50 mm2		Mét	23.206,0
15	3.15.60.007.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A70 mm2		Mét	85.083,5
16	3.15.60.008.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC 0,6kV A95 mm2		Mét	4.237,8
17	3.15.63.024.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc 0,6kV PVC/PCV AL 2x7 mm2		Mét	23,0
18	3.15.62.018.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x11 mm2		Mét	15,0
19	3.15.62.001.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x16 mm2		Mét	1.148,5
20	3.15.62.002.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x25 mm2		Mét	2.190,5
21	3.15.62.004.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 2x50 mm2		Mét	2.859,5
22	3.15.68.017.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x16 mm2		Mét	17,5
23	3.15.68.016.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x25 mm2		Mét	417,0
24	3.15.68.004.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x70 mm2		Mét	3.122,1
25	3.15.68.005.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x95 mm2		Mét	3.767,2
26	3.15.68.006.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x120 mm2		Mét	93,5
27	3.15.68.007.000.00.D50	Cáp nhôm bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x150 mm2		Mét	90,0
28	3.15.74.108.000.00.D50	Cáp nhôm muller 2x11 mm2		Mét	52,0
29	3.15.74.109.000.00.D50	Cáp nhôm muller 2x16 mm2		Mét	115,0
30	3.15.90.004.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 70 mm2		Mét	3.381,3
31	3.15.90.005.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 95 mm2		Mét	5.448,0
32	3.15.91.003.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc lõi thép PVC/XLPE 12,7/24kV AC 50 mm2		Mét	488,5
33	3.15.91.005.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc lõi thép PVC/XLPE 12,7/24kV AC 70 mm3		Mét	2.969,8
34	3.15.90.006.000.00.D50	Cáp nhôm bọc PVC/XLPE 12,7/24kV A 120 mm2		Mét	1.518,0
35	3.15.91.009.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc lõi thép PVC/XLPE 12,7/24kV AC 185 mm4		Mét	433,6
36	3.15.91.010.VIE.00.D50	Cáp nhôm bọc lõi thép PVC/XLPE 12,7/24kV AC 240 mm2		Mét	13.603,0
37	3.15.42.002.VIE.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2,5 mm2		Mét	63,0
38	3.15.42.018.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 70 mm2		Mét	18,5
39	3.15.42.020.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 95 mm2		Mét	7,0
40	3.15.42.021.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 120 mm2		Mét	48,1
41	3.15.42.022.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 150 mm2		Mét	21,0
42	3.15.42.024.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 240 mm2		Mét	48,0
43	3.15.44.006.000.00.D50	Cáp đồng bọc 0,6kV MV 2x7 mm2		Mét	23,0
44	3.15.50.010.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 4x50 mm2		Mét	12,5
45	3.15.52.009.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x25+1x16		Mét	6,0
46	3.15.52.013.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x50+1x25		Mét	42,5
47	3.15.52.014.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x50+1x35		Mét	7,5
48	3.15.52.015.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x70+1x35		Mét	22,5
49	3.15.52.016.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x70+1x50		Mét	45,3
50	3.15.52.017.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x95+1x50		Mét	19,1
51	3.15.52.020.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 0,6kV M 3x120+1x70		Mét	6,2
52	3.15.54.102.VIE.00.D50	Cáp đồng muller 2x5 mm2		Mét	442,0
53	3.15.54.106.000.00.D50	Cáp đồng muller 2x7 mm2		Mét	3.214,0
54	3.15.54.159.000.00.D50	Cáp đồng muller 4x11 mm2		Mét	18,0
55	3.15.50.252.000.00.D50	Cáp đồng bọc vận xoắn 0,6kV ABC 4x11 mm2		Mét	3,0
56	3.15.54.160.000.00.D50	Cáp đồng muller 4x25 mm2		Mét	4,0
57	3.15.56.011.000.00.D50	Cáp điều khiển CTL-TTS 7x2,5		Mét	9,0
58	3.15.56.014.VIE.00.D50	Cáp điều khiển Cu/PVC/PVC-S chống nhiễu 14x1,5 mm2		Mét	140,0

ST T	Mã VT	Tên Vật tư	Mã CTNH	DVT	Số lượng
59	3.15.56.017.VIE.00.D50	Cáp điều khiển Cu/PVC/PVC-S chống nhiễu 2x4		Mét	140,0
60	3.15.56.019.000.00.D50	Cáp điều khiển Cu/PVC/PVC-S chống nhiễu 4x4		Mét	662,0
61	3.15.56.056.VIE.00.D50	Cáp điều khiển Cu/PVC/PVC-S chống nhiễu 20x1,5mm2		Mét	74,0
62	3.15.56.103.VIE.00.D50	Cáp điều khiển Cu/PVC/DSTA/PVC-S 6x1,5mm2		Mét	81,0
63	3.15.56.250.VIE.00.D50	Cáp điều khiển Cu/PVC/PVC/DSTA/Fr-PVC-S 4x1,5mm2		Mét	7,0
64	3.15.82.002.000.00.D50	Cáp đồng bọc PVC/XLPE 12,7/24kV M 35 mm2		Mét	33,0
65	3.15.25.070.VIE.00.D50	Cáp đồng trần M 38 mm2		Kg	65,0
66	3.15.42.000.000.00.D50	Cáp đồng hạ áp bọc các loại (Kg)		Kg	155,5
67	3.60.05.003.000.00.D50	Công tơ 1 pha 5-20A		Cái	15.309
68	3.60.05.007.000.00.D50	Công tơ 1 pha 10-40A		Cái	431
69	3.60.05.009.000.00.D50	Công tơ 1 pha 20-80A		Cái	78
70	3.60.45.006.000.00.D50	Công tơ 3 pha 220/380V 3x10-40A		Cái	60
71	3.60.45.007.000.00.D50	Công tơ 3 pha 220/380V 3x20-40A		Cái	38
72	3.60.45.009.000.00.D50	Công tơ 3 pha 220/380V 3x30-60A		Cái	7
II		Quyết định số: 12841/QĐ-DLPC ngày 25/11/2022			
I		Kho: DLA 15Q Thanh Lý			
1	2.05.01.001.000.00.D50	Sắt thép các loại		Kg	16.959,7
2	2.45.01.001.000.04.D50	Nhôm phế liệu thu hồi các loại		Kg	1.156,0
3	2.45.01.001.000.10.D50	Nhôm phế liệu các loại		Kg	9,8
4	2.55.31.001.000.00.D50	Đồng thanh các loại		Kg	69,5
5	2.76.81.007.000.00.D50	Viên chì niêm phong		Kg	13,0
6	3.02.20.001.000.03.D50	Cột 8,4 mét (chật còn 7 mét)		Cột	2,0
7	3.02.20.001.000.05.D50	Cột bê tông vuông 7 mét		Cột	1,0
8	3.02.20.001.000.11.D50	Cột BT H 7m (chặt gốc)		Cột	1,0
9	3.02.20.001.000.15.D50	Cột BT vuông 5m (chặt gốc)		Cột	41,0
10	3.02.20.001.000.23.D50	Cột BTLT 10,5m (chặt gốc- bị rạn nứt)		Cột	45,0
11	3.02.20.001.000.27.D50	Cột BTLT 12m (chặt gốc)		Cột	1,0
12	3.02.20.001.000.52.D50	Cột BTLT 8,4m (chặt gốc còn 7m)		Cột	31,0
13	3.02.20.001.000.70.D50	Trụ BTLT 14m (chặt gốc còn 12 m)		Cột	1,0
14	3.02.20.001.000.85.D50	Trụ BTLT 10,5m cắt gốc		Cột	4,0
15	3.02.20.001.000.95.D50	Trụ BTLT 12M (chặt gốc)		Cột	2,0
16	3.02.20.001.000.98.D50	Cột BTLT 14m (chặt gốc)		Cột	2,0
17	3.02.20.001.000.B2.D50	Trụ BTLT 8,4m cắt gốc (còn 7m)		Cột	8,0
18	3.02.20.001.000.D8.D50	Trụ điện BTLT 14m (Cắt gốc)		Cột	3,0
19	3.02.20.010.VIE.00.D50	Cột bê tông ly tâm UL LT 8,5D (chặt gốc)		Cột	10,0
20	3.02.75.378.000.00.D50	Bộ tiếp địa di động 3 pha hạ thế 0,4/1kV		Bộ	9,0
21	3.02.75.379.000.00.D50	Bộ tiếp địa di động 3 pha trung thế 10/22/35kV		Bộ	10,0
22	3.02.75.381.000.00.D50	Bộ tiếp địa di động 3 pha áp tô mát		Cái	5,0
23	3.02.75.887.000.02.D50	Dây nẹp các loại (kg)		Kg	319,0
24	3.02.80.001.000.R3.D50	Tăng đỡ các loại		Cái	1,0
25	3.06.15.001.000.BS.D50	Xà trung thế		Kg	333,7
26	3.06.15.001.000.DJ.D50	Xà đỡ cao thế		Kg	20,0
27	3.06.30.001.000.E4.D50	Xà, trụ, tủ... sắt các loại TH hồng(Quì ra KG)		Kg	1.655,9
28	3.06.40.001.000.A7.D50	Xà hạ thế		Kg	4.779,5
29	3.10.90.001.000.24.D50	Phụ kiện chuỗi đỡ dây dẫn 70KN		Kg	185,9
30	3.10.90.001.000.33.D50	Phụ kiện chuỗi nẹp dây dẫn 120KN		Kg	6,0
31	3.10.92.001.000.09.D50	Ty sứ MBA hạ thế		Cái	1,0
32	3.10.92.007.000.00.D50	Ty sứ 24kV các loại		Kg	40,0
33	3.10.92.128.000.00.D50	Ty sứ MBA hạ thế phi 20		Cái	3,0
34	3.10.92.999.000.00.D50	Phụ kiện sứ các loại thu hồi		Kg	23,7
35	3.15.41.003.000.00.D50	Cáp thép TK 50 mm2		Kg	8,0
36	3.20.22.001.000.79.D50	Khóa nẹp cáp vận xoắn các loại		Cái	109,0
37	3.20.22.001.000.98.D50	Kẹp răng hạ thế các loại (hồng)		Cái	6.211,0
38	3.20.22.502.000.00.D50	Kẹp răng IPC cho dây bọc hạ thế 25-95/6-35 (1BL)		Cái	27,0
39	3.20.22.504.000.00.D50	Kẹp răng IPC cho dây bọc hạ thế 25-95/6-95 (2BL)		Cái	11,0
40	3.20.22.505.VIE.00.D50	Kẹp răng IPC cho dây bọc hạ thế 25-120/6-120 (2BL)		Cái	6,0
41	3.20.22.600.000.00.D50	Kẹp răng trung thế các loại		Cái	219,0
42	3.20.22.999.VIE.01.D50	Kẹp cáp đồng các loại		Kg	7,5
43	3.20.31.000.000.00.D50	Kẹp cáp nhôm các loại		Cái	2,0
44	3.20.31.001.000.04.D50	Kẹp cáp nhôm (hồng)		Kg	2.074,2
45	3.20.50.126.000.00.D50	Móc treo cáp ABC đơn		Cái	16,0

ST T	Mã VT	Tên Vật tư	Mã CTNH	DVT	Số lượng
46	3.20.60.001.000.69.D50	Khóa nẻo dây AC các loại (sắt,hồng)		Kg	1.684,0
47	3.20.60.072.000.00.D50	Khóa đỡ cáp ABC 4x95		Cái	30,0
48	3.20.94.041.000.00.D50	Giáp nỉu cáp AC/XLPE 95mm2 + Yếm cáp		Bộ	27,0
49	3.20.94.211.000.00.D50	Bu lông móc các loại		Bộ	108,0
50	3.30.20.001.VIE.09.D50	Ổng cầu chì tự rơi 24KV		Cái	8,0
51	3.30.22.005.000.00.D50	Cầu chì tự rơi 24kV 100A		Cái	77,0
52	3.30.22.008.000.00.D50	Cầu chì tự rơi 35kV 100A		Cái	8,0
53	3.30.22.024.000.00.D50	Cầu chì tự rơi sứ 24kV 100A (không cần)		Cái	5,0
54	3.30.60.000.000.01.D50	Dây chày bằng chì các loại		Sợi	34,0
55	3.30.80.002.000.00.D50	Cần FCO 24KV 100A		Cái	42,0
56	3.30.80.052.VIE.00.D50	Cần FCO 35KV 100A		Cái	3,0
57	3.42.05.001.000.01.D50	Dao cách ly 1 pha 24kV		Cái	2,0
58	3.42.80.001.000.00.D50	Chống sét van các loại		Cái	6,0
59	3.42.80.005.000.00.D50	Chống sét van 18kV		Cái	203,0
60	3.42.80.025.000.00.D50	Chống sét van 35kV (35kV-48kV)		Cái	7,0
61	3.66.57.002.VIE.00.D50	Tăng phô 220V 250W		Cái	5,0
62	3.46.04.001.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha các loại		Cái	2.564,0
63	3.46.04.004.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 1 cực 20A		Cái	2.396,0
64	3.46.04.006.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 1 cực 30A		Cái	24,0
65	3.46.04.007.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 1 cực 32A		Cái	537,0
66	3.46.04.008.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 1 cực 40A		Cái	1.711,0
67	3.46.04.009.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 1 cực 50A		Cái	29,0
68	3.46.04.011.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 1 cực 63A		Cái	70,0
69	3.46.04.013.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 1 cực 80A		Cái	5,0
70	3.46.05.003.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 2 cực 20A		Cái	493,0
71	3.46.05.005.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 2 cực 30A		Cái	213,0
72	3.46.05.007.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 2 cực 40A		Cái	118,0
73	3.46.05.008.000.00.D50	Áp-tô-mát 1 pha 2 cực 50A		Cái	11,0
74	3.46.15.001.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha các loại		Cái	235,0
75	3.46.15.003.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 20A		Cái	61,0
76	3.46.15.005.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 30A		Cái	4,0
77	3.46.15.006.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 32A		Cái	28,0
78	3.46.15.007.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 40A		Cái	104,0
79	3.46.15.008.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 50A		Cái	39,0
80	3.46.15.009.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 60A		Cái	47,0
81	3.46.15.010.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 63A		Cái	99,0
82	3.46.15.011.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 75A		Cái	17,0
83	3.46.15.013.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 100A		Cái	13,0
84	3.46.15.014.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 125A		Cái	4,0
85	3.46.15.015.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 150A		Cái	12,0
86	3.46.15.016.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 160A		Cái	18,0
87	3.46.15.018.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 200A		Cái	9,0
88	3.46.15.020.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 250A		Cái	11,0
89	3.46.15.021.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 300A		Cái	5,0
90	3.46.15.022.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 400A		Cái	7,0
91	3.46.15.023.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 500A		Cái	1,0
92	3.46.15.025.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 630A		Cái	3,0
93	3.46.15.036.000.00.D50	Áp-tô-mát 3 pha 100A (tép)		Cái	1,0
94	3.46.33.001.000.00.D50	Công tắc tơ 3P các loại		Cái	12,0
95	3.46.33.011.000.00.D50	Công tắc tơ 3P 32A		Cái	29,0
96	3.46.33.014.000.00.D50	Công tắc tơ 3P 40A		Cái	8,0
97	3.46.68.003.000.00.D50	Khởi động từ 3P 32A		Bộ	3,0
98	3.53.05.128.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 100/5A		Cái	3,0
99	3.53.05.129.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 150/5A		Cái	3,0
100	3.53.05.131.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 250/5A		Cái	9,0
101	3.53.05.132.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 300/5A		Cái	3,0
102	3.53.05.133.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 400/5A		Cái	12,0
103	3.53.05.135.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 600/5A		Cái	1,0
104	3.53.05.136.000.00.D50	Biến dòng điện hạ áp 800/5A		Cái	2,0
105	3.56.80.251.000.00.D50	Biến điện áp cấp nguồn các loại (220/40v -15VA)		Cái	1,0
106	3.60.90.001.000.00.D50	Hộp bảo vệ công tơ sắt các loại (Kg)		Kg	924,4
107	8.25.41.003.VIE.00.D50	Kéo cắt dây (Loại lớn)		Cái	1,0

ST T	Mã VT	Tên Vật tư	Mã CTNH	DVT	Số lượng
108	8.32.22.003.000.00.D50	Máy cưa sắt cầm tay		Cái	4,0
109	8.34.14.001.000.07.D50	Tăng dơ xích 1,5T		Cái	1,0
110	8.34.54.005.000.00.D50	Kích tăng dây 1,5 tấn		Cái	1,0
111	8.34.93.004.000.00.D50	Thang nhôm rút		Cái	9,0
112	8.84.10.001.000.10.D50	Xe cải tiến		Cái	1,0
113	5.24.29.048.000.00.D50	Phụ tùng xe ô tô thu hồi hồng quí ra Kg		Kg	151,2
114	8.90.10.001.000.06.D50	Găng tay cách điện hạ thế		Đôi	15,0
115	8.90.10.001.000.08.D50	Găng tay cách điện trung thế		Đôi	5,0
116	8.90.10.039.000.00.D50	ủng cách điện		Đôi	2,0
117	8.90.20.020.000.00.D50	Dây da an toàn		Bộ	11,0
118	8.90.80.053.000.00.D50	Sào thao tác cao áp		Cái	1,0
119	8.91.01.109.USA.00.D50	Vai áo class 3 (đỏ/vàng) (hotline)		Đôi	2,0
	B	VTB có liên quan CTNH			
	I	Quyết định số: 8708/QĐ-EVNCPC ngày 28/11/2022			
	I	Kho: DLA 15Q Thanh Lý			
1	5.76.10.154.000.00.D50	Máy biến áp 1 pha 22/0,23kV 15kVA	17 03 04; 18 01 02	Máy	1,0
2	5.76.10.208.000.00.D50	Máy biến áp 1 pha 22/2x0,23kV 50kVA	17 03 04; 18 01 02	Máy	2,0
3	5.76.29.304.000.00.D50	Máy biến áp 3 pha 22/0,4kV 50kVA	17 03 04; 18 01 02	Máy	1,0
4	3.60.05.130.000.00.D50	Công tơ điện từ 1 pha có RF DT01P-RF 10-40A	16 01 13	Cái	191
5	3.60.05.129.000.00.D50	Công tơ điện từ 1 pha có RF DT01P80 5-80A	16 01 13	Cái	5
6	3.60.05.132.000.00.D50	Công tơ điện từ 1 pha có RF 20-80A	16 01 13	Cái	1
7	3.60.35.754.000.00.D50	Công tơ điện từ 3 pha DTS27 3x230/400V 3x10-100A	16 01 13	Cái	1
8	3.60.45.507.000.00.D50	Công tơ điện từ 3 pha có RF DTS27-RF 230/400V 3x10-100A	16 01 13	Cái	608
	II	Quyết định số: 12481/QĐ-DLPC ngày 25/11/2022			
	I	Kho: DLA 15Q Thanh Lý			
1	1.71.87.006.000.00.D50	Silicagen (Hạt hút ẩm)	18 02 01	Kg	10,0
2	8.86.10.000.000.00.D50	Giẻ lau các loại	18 02 01	Kg	10,0
3	4.88.51.001.000.01.D50	Jiont, Sin cao su, núm chuyển nấc MBA...	18 02 01	Cái	341,0
4	3.61.03.002.VIE.00.D50	Bộ định tuyến dữ liệu Router	16 01 13	Cái	5,0
5	3.61.03.007.000.00.D50	Bộ tập trung DCU	16 01 13	Cái	28,0
6	3.61.05.003.000.00.D50	Module RS232 gắn công tơ	16 01 13	Cái	3,0
7	3.61.05.004.000.00.D50	Module RS485 gắn công tơ	16 01 13	Cái	7,0
8	3.42.95.025.000.00.D50	Bộ đếm sét 22kV (18kV - 21kV) kèm chỉ thị dòng rò	16 01 13	Cái	14,0
9	3.64.64.003.000.00.D50	Bộ điều khiển tụ bù REGO (12 cấp)	16 01 13	Cái	8,0
10	3.64.64.005.000.00.D50	Bộ điều khiển tụ bù rego 5	16 01 13	Cái	8,0
11	3.66.41.000.000.00.D50	Đèn pha xử lý sự cố	16 01 13	Cái	8,0
12	3.66.45.002.VIE.00.D50	Bóng đèn cao áp 250W	16 01 06	Cái	5,0
13	3.50.43.001.000.00.D50	Rơ-le thời gian	16 01 13	Cái	10,0
14	8.90.10.001.000.12.D50	Bút thử điện cao thế	16 01 13	Cái	1,0
15	5.76.97.134.000.00.D50	Bộ nguồn 220V AC-DC	16 01 13	Bộ	1,0
16	5.96.10.001.000.33.D50	Camera giám sát	16 01 13	Cái	1,0
17	5.96.10.284.VIE.00.D50	Modem 3G kết nối SCADA	16 01 13	Bộ	2,0
18	5.96.10.999.000.01.D50	Bộ chuyển đổi nguồn tự động ATS các loại	16 01 13	Bộ	2,0
19	3.35.42.108.000.00.D50	Tủ biến điện áp 24kV	16 01 13	Bộ	1,0
20	3.35.42.162.000.00.D50	Tủ MC lộ tổng 24kV thu hồi các loại	16 01 13	Bộ	1,0
21	8.32.02.001.000.14.D50	Khoan điện cầm tay	16 01 13; 16 01 12	Cái	3,0
22	8.32.02.010.000.00.D50	Máy khoan Bosch 550W	16 01 13; 16 01 12	Cái	1,0
23	8.32.02.019.000.00.D50	Máy siết bu lông chạy pin các loại	16 01 13; 16 01 12	Cái	1,0
24	8.60.33.002.000.00.D50	Máy đo khoảng cách (chiều cao) dây điện CHM6000	16 01 13; 16 01 12	Bộ	3,0
25	8.70.80.001.000.01.D50	Máy đo điện trở cách điện 3121	16 01 13; 16 01 12	Cái	1,0
26	8.70.86.002.000.00.D50	Mê-gô-mét 2.500V	16 01 13; 16 01 12	Cái	5,0
27	8.70.90.001.000.01.D50	Teromét 4105A	16 01 13; 16 01 12	Cái	1,0
28	8.71.02.003.000.00.D50	Đồng Hồ Vạn năng các loại	16 01 13; 16 01 12	Cái	8,0
29	8.71.06.006.000.00.D50	Ampe kim đa năng AC/DC 2000A (Kyoritsu 2003A)	16 01 13; 16 01 12	Cái	8,0
30	8.71.52.001.000.01.D50	Ampe kim	16 01 13; 16 01 12	Cái	12,0
31	8.71.52.003.000.00.D50	Ampe Kim loại Kyoritsu 2055	16 01 13; 16 01 12	Cái	1,0
32	8.71.82.005.000.00.D50	Thiết bị đo đa năng kiểm tra mạch đo lường 1 pha, 3 pha (VAP-03E)	16 01 13; 16 01 12	Bộ	1,0
33	8.80.10.001.000.01.D50	ống nhôm	16 01 13	Cái	7,0

ST T	Mã VT	Tên Vật tư	Mã CTNH	DVT	Số lượng
34	5.30.58.002.000.21.D50	Tụ nhanh	16 01 13	Cái	4,0
35	3.64.04.001.000.00.D50	Tụ bù hạ áp các loại	16 01 13	Cái	3,0
36	3.64.14.002.000.00.D50	Tụ bù hạ áp 5kvar	16 01 13	Cái	1,0
37	3.64.14.003.000.00.D50	Tụ bù hạ áp 10kvar	16 01 13	Cái	15,0
38	3.64.14.004.000.00.D50	Tụ bù hạ áp 15kvar	16 01 13	Cái	13,0
39	3.64.14.005.000.00.D50	Tụ bù hạ áp 20kvar	16 01 13	Cái	14,0
40	3.64.34.003.000.00.D50	Tụ bù trung áp 1 pha 100kvar	16 01 13	Tụ	2,0
41	3.64.34.011.000.00.D50	Tụ bù trung áp 1 pha 13,8kV 200kVAR	16 01 13	Cái	3,0
42	5.16.12.000.000.01.D50	Bình ắc quy các loại	16 01 12	Cái	20,0
43	5.16.12.002.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 7,2Ah	16 01 12	Cái	11,0
44	5.16.12.004.000.00.D50	Bình ắc qui khô 12V 12Ah	16 01 12	Cái	12,0
45	3.35.42.116.000.00.D50	Tủ nạp ắcquy thu hồi các loại	16 01 13; 16 01 12	Bộ	1,0
46	8.88.10.001.000.03.D50	Bộ máy vi tính	16 01 13	Bộ	3,0
47	8.88.10.001.000.47.D50	Máy in	16 01 13	Cái	2,0
48	8.88.10.001.000.50.D50	Máy photocopy các loại	16 01 13	Cái	1,0
49	8.88.10.001.000.BD.D50	Màn hình máy tính 17 inch	16 01 13	Cái	1,0
50	8.88.10.001.000.F6.D50	Ổ cứng các loại (HDD)	16 01 13	Cái	1,0
51	8.88.10.001.000.T1.D50	Đầu máy vi tính (CPU)	16 01 13	Cái	1,0
52	8.88.10.001.000.Y3.D50	Linh kiện thiết bị công nghệ thông tin hòng các loại	16 01 13	Kg	0,3
53	8.88.10.115.CHN.00.D50	Máy tính bảng các loại	16 01 13	Cái	9,0
54	3.10.15.002.000.00.D50	Sứ MBA 0,6kV	18 01 02	Cái	2,0
55	3.10.15.004.000.00.D50	Sứ MBA 24kV	18 01 02	Cái	9,0
	C	TSCD có liên quan CTNH			
	I	Quyết định số: /QĐ-EVNCP ngày 29/11/2022			
1	1.21305101.1654984	MBA 1 pha 25kVA 22/2x0,23 kV	17 03 04; 18 01 02	Máy	1
2	1.21305101.1655747	MBA 3 pha 50kVA 22/0,4kV	17 03 04; 18 01 02	Máy	1
3	1.21305101.1655842	MBA 3 pha 50kVA 22/0,4kV	17 03 04; 18 01 02	Máy	1
4	1.21305101.1655798	MBA 3 pha 75kVA 22/0,4kV	17 03 04; 18 01 02	Máy	1
5	1.21305101.1655843	MBA 3 pha 100kVA 22/0,4kV	17 03 04; 18 01 02	Máy	1
6	1.21305101.1655847	MBA 3 pha 100kVA 22/0,4kV	17 03 04; 18 01 02	Máy	1
7	1.21305101.1654975	MBA 3 pha 100kVA 22/0,4kV	17 03 04; 18 01 02	Máy	1
8	1.21305101.1655746	MBA 3 pha 160kVA 22/0,4kV	17 03 04; 18 01 02	Máy	1
9	1.21305101.1655781	MBA 3 pha 180kVA 22/0,4kV	17 03 04; 18 01 02	Máy	1
10	1.21305101.1655796	MBA 3 pha 250kVA 22/0,4kV	17 03 04; 18 01 02	Máy	1
11	1.21305101.1654238	MBA 3pha 400kVA 22/0,4kV	17 03 04; 18 01 02	Máy	1